

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B6** Năm học: **22-23**
Mã môn học/ Mô đun: **MD003008** Học kỳ: **01**
Tên môn học/ Mô đun: **Bảng tính điện tử**
Số tín chỉ: **3**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2254802032731	Trần Đình Quốc	02/08/2007			9	8	8.5	8.0			9.0		8.7
2	2254802032732	Trần Văn Quý	27/04/2007			6	5	6.5	6.0			5.0		5.4
3	2254802032733	Dương Kiêm Sang	01/01/2007			9.5	9	9.0	8.0			8.0		8.3
4	2254802032734	Huỳnh Tuấn Thanh	11/08/2007			10	8.5	9.0	8.0			8.0		8.3
5	2254802032735	Nguyễn Long Thành	12/11/2007			8	6	7.5	7.0			6.5		6.8
6	2254802032736	Trần Xuân Thảo	16/12/2007			7	8	7.5	7.0			8.5		8.0
7	2254802032737	Phạm Hồng Khả Thi	22/07/2007			8	9	9.0	8.0			9.0		8.8
8	2254802032738	Nguyễn Văn Thiện	17/09/2007			10	9	8.0	8.0			9.0		8.8
9	2254802032739	Nguyễn Văn Thiện	18/09/2005			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
10	2254802032740	Nguyễn Nhân Thịnh	06/11/2007			7.5	8.5	8.0	8.0			9.0		8.6
11	2254802032741	Hà Thị Thanh Thúy	19/12/2007			6.5	6	7.5	7.0			7.5		7.3
12	2254802032742	Nguyễn Đình Trí	22/09/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
13	2254802032743	Tiêu Trọng Trí	06/06/2007			8	9	8.5	8.0			9.0		8.7
14	2254802032744	Trương Minh Trí	15/09/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
15	2254802032745	Lê Ngọc Trúc	07/07/2007			8	8	7.5	7.0			6.5		6.9
16	2254802032746	Nguyễn Thị Hồng Tuyền	17/05/2007			9	6.5	8.0	7.0			6.5		6.9
17	2254802032747	Trần Thị Tường Vi	10/04/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
18	2254802032748	Lê Văn Vinh	02/06/2007			8	8	8.0	7.0			6.5		7.0
19	2254802032749	Lê Ngọc Thúy Vy	06/12/2007			7	8.5	8.0	7.0			8.0		7.8
20	2254802032750	Lê Nhựt Vy	24/05/2007			8	9	9.0	8.0			9.0		8.8
21	2254802032751	Lê Bảo Huy	21/02/2005			6.5	7	9.0	8.0			6.0		6.8

Châu Đốc, ngày 4 tháng 2 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thị Muội